

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**
Bản án số: 104/2019HSST
Ngày 11- 6- 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Phạm Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm;

Ông Nguyễn Hoàng Kha.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Châu Long - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 374/2019/HSST - QĐXX ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1995; tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khóm 5, phường 9, thành phố M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: khóm 5, phường 9, thành phố M, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Cao Đài; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Nguyễn Ngọc K (còn sống), và bà Nguyễn Thị S (còn sống); anh chị em ruột: 05 người; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, chưa có án tích hay bị xử phạt, xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/11/2018 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Huỳnh Văn Đ, S năm: 1988 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: khóm 5, phường 9, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn tình cảm vợ chồng nên vào khoảng 20 giờ ngày 24/4/2018 Huỳnh Văn Đ, ngụ khóm 5, phường 9, thành phố M đi đến nhà mẹ vợ là bà Nguyễn Thị S, tại khóm 5, phường 9, thành phố M để tìm vợ là Nguyễn Thị Kiều L nói chuyện. Khi đi Đ có cầm theo một khúc Inox dài 60cm, khi đến nhà bà S, bà S không cho Đ vào nhà nên Đ có dùng cây inox đánh hai cái vào vách thiết nhà trúng vào tay bà S, bà S la lên. Nghe tiếng bà S la, nên Nguyễn Thanh T là con bà S trong nhà chạy ra kẹp cổ Đ và có dùng tay đánh Đ hai cái, T kéo Đ đi về nhà của Đ. Lúc này Nguyễn Thanh L là con của bà S cũng chạy ra nhưng bị chị L ôm lại. Sau đó, khi T kẹp cổ L đi đến khu mộ cách nhà T khoảng 5m thì bất ngờ Nguyễn Thanh L từ trong nhà chạy ra trên tay cầm một cây dao, có chiều dài khoảng 70cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại chạy đến chỗ Đ chém nhiều cái vào lưng của

Đ gây thương tích. Khi phát hiện trên lưng Đ chảy máu thì mọi người la lên và cản ngăn L. Sau đó, Đ được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị, đến ngày 02/5/2018 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 170/TgT ngày 13/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Huỳnh Văn Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo bờ ngoài xương bả vai trái, kích thước: 05cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2% (do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra);

- 01 vết sẹo gốc dưới xương bả vai trái, kích thước 08cm x 0,5cm. Tỷ lệ 3%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;

- 01 vết sẹo vùng lưng trái ngang cột sống ngực D8, kích thước 6,5cm x 0,5cm. Tỷ lệ 2%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;

- 01 vết sẹo vùng lưng phải từ gốc dưới xương bả vai đến ngang cột sống ngực D9, kích thước 12cm x 0,5cm. Tỷ lệ 3% , do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;

- 01 vết sẹo từ mặt ngoài khủy tay trái đến 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay trái, kích thước 7,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 3%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;

- 01 vết sẹo trong khủy tay trái, kích thước 7cm x 0,3cm. Tỷ lệ 3%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định theo Thông tư 20/2014/TT-BYT là 16%.

Về vật chứng: 01 cây kim loại màu trắng tròn có chiều dài 60cm, do Đ dùng đánh bà S, vật chứng này đã được nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định.

Riêng cây dao là hung khí gây thương tích cho bị hại Đ do L lấy từ trong nhà ra. Sau khi chém Đ, L vứt bỏ hiện nay Cơ quan điều tra không thu hồi được. Theo bà S cây dao có đặc điểm là loại dao phay dùng S hoạt trong gia đình có chiều dài khoảng 70cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều trị vết thương gia đình bị cáo đã khắc phục cho bị hại 3.000.000 đồng, nay bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 3.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng; Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 cây kim loại màu trắng tròn có chiều dài 60cm.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/4/2018 tại khóm 5, phường 9, thành phố M khi nghe mẹ ruột là bà Nguyễn Thị S bị anh rể là Huỳnh Văn Đ dùng thanh inox đánh trúng nên bị cáo đã dùng dao, loại dao phay, dài 70cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, chém nhiều nhát vào người của bị hại anh Huỳnh Văn Đ gây thương tích cho anh Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có liên quan, phù hợp với vết thương của anh Huỳnh Văn Đ thể hiện tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích, giấy chứng nhận thương tích và bệnh án ngoại khoa, và phù hợp các chứng cứ khác có tại hồ sơ, từ đó đủ cơ sở kết luận bị cáo là người trực tiếp dùng dao gây thương tích cho bị hại Đ, theo kết quả giám định anh Đ bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 16%. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ dao là hung khí có thể gây tổn thương cho cơ thể người khác nhưng bị cáo vẫn sử dụng gây tổn thương cơ thể người khác với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh L đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương nên phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng: xét về nhân thân bị cáo: chưa tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình để gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét nguyên nhân vụ việc có một phần lỗi của bị hại. Tuy nhiên, dù bị cáo được giảm nhẹ hình phạt nhưng với mức độ, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tiền: Chi phí điều trị vết thương, tiền mất thu nhập do bị thương tích và các chi phí khác tổng cộng là 6.000.000 đồng, hiện anh Đ đã nhận bồi thường từ gia đình bị cáo số tiền là 3.000.000 đồng, nên nay anh Đ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 3.000.000 đồng còn lại, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Hiện tại Tòa bị cáo cũng đồng ý tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bị cáo và cũng phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Là 01 cây kim loại màu trắng tròn có chiều dài 60cm được, thu giữ - xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Riêng cây dao

là hung khí gây thương tích cho bị hại, hiện không thu hồi được nên không đề cập xem xét.

Đối với Nguyễn Thanh T dùng tay kẹp cổ Đ mục đích là để đưa Đ về nhà và có dùng tay đánh Đ hai cái nhưng không gây thương tích, hiện Đ không có yêu cầu gì. Và việc Huỳnh Văn Đ dùng cây inox đánh trúng tay bà S nhưng không gây thương tích, bà S cũng không có yêu cầu gì. Cho nên, tách ra đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau xử lý hành chính đối với T và Đ theo quy định là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Huỳnh Văn Đ tổng số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Kể từ ngày anh Đ có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát S theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 cây kim loại màu trắng tròn có chiều dài 60cm. Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2019, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp số tiền là 200.000 đồng, và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp là 300.000 đồng (tất cả chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự,
THA dân sự TP Cà Mau;
- UBND phường 9, TP M, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã Ký)**

Phạm Kim Cương